

Số: /BC-BCĐ

Đình Lập, ngày tháng 3 năm 2021

## BÁO CÁO

### Tổng kết việc triển khai thực hiện công tác bảo đảm an toàn thực phẩm mùa Lễ hội Xuân 2021

Kính gửi: Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh

Thực hiện kế hoạch số 92/KH-BCĐ ngày 04/12/2020 của Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Lạng Sơn kế hoạch Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021. Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện Đình Lập báo cáo kết quả cụ thể như sau:

#### I. Công tác chỉ đạo:

Ban chỉ đạo huyện đã ban hành Kế hoạch số 266/KH-BCĐ ngày 31/12/2020 về triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân, trong đó chỉ đạo các cơ quan, đơn vị huyện phối hợp thực hiện công tác kiểm tra liên ngành trên địa bàn; UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch triển khai công tác kiểm tra về vệ sinh an toàn thực phẩm tại địa bàn.

UBND huyện đã ban hành Quyết định số 144/QĐ-UBND ngày 14/01/2021 về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra về an toàn thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân năm 2021 trên địa bàn huyện Đình Lập.

#### II. Các hoạt động đã triển khai:

##### 1. Các hoạt động truyền thông được triển khai:

TT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người tham dự
1	Họp cộng tác viên báo chí		
2	Nói chuyện		
3	Tập huấn		
4	Hội thảo		
5	Phát thanh: tỉnh		
	Phát thanh: huyện	22	
	Phát thanh: xã/phường	02	
	Phát thanh: thôn/ bản	02	
6	Truyền hình: tỉnh		
7	Báo viết: tỉnh		

	Báo viết: huyện		
	Bản tin: xã/phường		
8	Sản phẩm truyền thông:		
	- Băng rôn, khẩu hiệu	04	
	- Tranh áp - phích		
	- Tờ gấp	1000	
	- Băng, đĩa hình		
	- Băng, đĩa âm	13	
	- Khác ....		
9	Hoạt động khác: hội thi, hội thao tuyên truyền ATTP ...		
10	Tuyên truyền lưu động	05	

## 2. Hoạt động kiểm tra:

### 2.1. Việc tổ chức các đoàn kiểm tra

Tổng số đoàn kiểm tra: 13

Trong đó:

1.1 Số đoàn kiểm tra tuyến huyện: 01

1.2 Số đoàn kiểm tra tuyến xã: 12

### 2.2. Kết quả kiểm tra:

**Bảng 1:** Kết quả kiểm tra:

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số CS được kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1	Kinh doanh thực phẩm	22	20	7	35%
2	Tổng số	22	20	7	35%

**Bảng 2:** Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

Số lượng: 01 đoàn

Số cơ sở được kiểm tra: 12

Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	SX thực phẩm (gồm vừa SX và vừa KD)	KD thực phẩm	KD dịch vụ ăn uống	KD thức ăn đường phố	Cộng
1	Tổng số cơ sở	.....	22	.....	.....	.....
2	Cơ sở được kiểm tra	.....	20	.....	.....	.....
	Đạt (số cơ sở/%)	.....	35%	.....	.....	.....
	Vi phạm (số cơ sở/%)	.....	65%	.....	.....	.....
3	Xử lý vi phạm	.....	13	.....	.....	.....

3.1	Phạt tiền:	.....	13	.....	.....	.....
	- Số cơ sở:	.....	13	.....	.....	.....
	- Tiền phạt (đồng):	.....	10.200.000	.....	.....	.....
3.2	Xử phạt bổ sung:					
	- Tước quyền sử dụng GCN	.....	.....	.....	.....	.....
	+ Tước GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP	.....	.....	.....	.....	.....
	+ Tước giấy tiếp nhận đăng ký công bố sản phẩm	.....	.....	.....	.....	.....
	+ Tước giấy xác nhận nội dung Quảng cáo	.....	.....	.....	.....	.....
	- Đình chỉ hoạt động;	.....	.....	.....	.....	.....
	- Tịch thu tang vật...	.....	.....	.....	.....	.....
3.3	Khắc phục hậu quả (loại, trọng lượng):	.....	.....	.....	.....	.....
	- Buộc thu hồi	.....	.....	.....	.....	.....
	- Buộc tiêu hủy	.....	.....	.....	.....	.....
	- Khác (ghi rõ):.....	.....	.....	.....	.....	.....
4	Xử lý khác					
	Thu hồi GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP	.....	.....	.....	.....	.....
	Chuyển cơ quan điều tra	.....	.....	.....	.....	.....

**III. Tình hình ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết nguyên đán Tân Sửu**  
(từ ngày 30/12/2020 đến 20/2/2021) và **Lễ hội xuân:** (từ ngày 21/2/2021 - 20/3/2021)

TT	Chỉ số	Năm 2020-2021	Số cùng kỳ năm 2019-2020	So sánh
1.	Số vụ (vụ)	0	0	
2.	Số mắc (ca)	0	0	
3.	Số chết (người)	0	0	
4.	Số đi Viện (ca)	0	0	

5.	Nguyên nhân (cụ thể)	0	0	
----	----------------------	---	---	--

#### **IV. Đánh giá chung:**

##### **1. Ưu điểm**

Công tác quản lý nhà nước về ATTP đã đi vào nề nếp, được sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự vào cuộc của các ban, ngành, đoàn thể. Ban Chỉ đạo LNVSATTP trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ ngày càng được nâng cao, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; các văn bản của nhà nước về thực hiện các quy định bảo đảm ATTP được triển khai đầy đủ, kịp thời đến các đối tượng. Người dân đã nhận thức tốt hơn về ATTP, biết lựa chọn thực phẩm an toàn cho sức khỏe.

Công tác tuyên truyền được đẩy mạnh trên các phương tiện thông tin đại chúng, xây dựng chương trình truyền thông trên Đài Phát thanh của huyện, sử dụng nhiều hình thức truyền thông có hiệu quả, kịp thời đưa tin về tình hình ATTP trên địa bàn.

##### **2. Hạn chế**

Công tác quản lý nhà nước về ATTP tuy đã có chuyển biến song còn nhiều hạn chế như:

- Hệ thống quản lý VSATTP thuộc các lĩnh vực còn thiếu về nhân lực, hạn chế về chuyên môn, chưa được đào tạo, thiếu kiến thức chuyên sâu về ATTP, đặc biệt là tuyến xã (*phân công công chức Văn hóa xã hội cấp xã thực hiện nhiệm vụ theo dõi công tác ATTP theo hình thức kiêm nhiệm từ ngày 26/4/2018, nên còn nhiều hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ quản lý về ATTP*);

- Đa số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trong huyện là quy mô nhỏ lẻ, mang tính truyền thống, hộ gia đình rất khó bảo đảm các điều kiện về VSATTP. Công tác tuyên truyền mang tính sâu rộng, chưa đi vào chiều sâu.

Thông qua kiểm tra, nhìn chung các cơ sở cơ bản chấp hành tương đối đầy đủ các quy định của Nhà nước về VSATTP. Tuy nhiên bên cạnh các cơ sở chấp hành đầy đủ vẫn còn một số cơ sở vi phạm với các hành vi như sau: Không có niêm yết giá, kinh doanh hàng hóa quá hạn sử dụng./.

##### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, CPCT UBND huyện;
- BCĐ LN ATVSTP huyện;
- VP HĐND và UBND huyện;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN  
Vi Văn Đông**